

Số: 2210/HĐTS-BPK

Cần Thơ, ngày 08 tháng 12 năm 2011

**KẾT QUẢ PHỨC KHẢO TUYỂN SINH LIÊN THÔNG ĐẠI HỌC NĂM 2011  
KHÔNG THAY ĐỔI KẾT QUẢ**

Trang: 1

STT	SỐ BD	HỌ VÀ TÊN	NỮ	NGÀY SINH	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
					MÔN 1	MÔN 2	
1	01454	Lê Thanh Nhấn		09/06/88	04.00	02.50	
2	00406	Nguyễn Anh Huy		17/01/88	01.75	07.75	
3	00713	Trần Thị Ngọc Duyên	X	21/06/89	02.00	07.00	
4	01078	Lê Hữu Việt Dũng		18/10/88	05.50	01.25	
5	00097	Nguyễn Minh Huy		06/09/90	03.50	05.75	
6	00381	Phạm Thị Thu Hằng	X	28/12/90	01.75	07.75	
7	00122	Trịnh Kim Liên	X	23/05/89	02.00	07.50	
8	01138	Hồ Phạm Mỹ Ngọc	X	20/02/87	09.75	00.00	
9	00585	Nguyễn Trần Phúc Thiện		28/03/90	02.00	06.00	
10	00054	Võ Thị Xuân Diệu	X	03/04/90	04.00	05.25	
11	00285	Lương Thị Ứng	X	20/07/90	02.00	07.50	
12	01213	Lê Văn Tú		20/11/89	07.75	00.50	
13	00144	Nguyễn Huỳnh Kim Ngân	X	06/05/90	02.00	06.50	
14	01065	Châu Minh Châu		22/10/88	08.25	01.00	
15	01130	Võ Thành Nam		19/12/89	08.25	00.75	
16	00460	Ca Lê Huỳnh Mai	X	24/02/89	03.00	06.50	
17	00944	Lâm Thị Thanh Vân	X	30/09/90	04.00	05.25	
18	00955	Nguyễn Thị Diễm Kiều	X	15/02/82	02.00	05.00	
19	00064	Trần Văn Dũng		12/09/89	02.00	07.00	
20	00841	Lâm Trương Thu Trang	X	31/12/89	05.00	03.25	
21	00943	Trần Văn Tươi		25/12/85	02.75	05.00	
22	01202	Trần Minh Trí		08/10/84	06.00	00.75	
23	01457	Nguyễn Văn Phong		/ /85	03.50	04.00	
24	00600	Phan Thị Kim Thủy	X	23/10/87	04.00	05.25	
25	01110	Nguyễn Văn Kiên		01/09/89	06.75	02.75	
26	00060	Võ Anh Duy		06/03/88	03.50	05.50	
27	01215	Nguyễn Thị Từ	X	15/02/87	06.75	01.50	
28	01119	Phạm Thị Thùy Linh	X	13/06/90	06.25	02.75	
29	00197	Trần Phan Kim Sang	X	26/09/90	02.50	07.00	
30	00837	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	X	15/05/89	00.25	07.00	
31	00245	Châu Anh Tốt		13/06/89	04.00	05.50	
32	00867	Đặng Tấn Vương		16/02/87	04.00	03.50	
33	00093	Lê Cẩm Hồng	X	22/08/90	02.50	06.50	
34	00290	Lê Thị Yến Vi	X	06/06/90	02.00	07.25	
35	00300	Trịnh Hải Yếng	X	06/12/89	02.00	06.50	
36	00707	Nguyễn Thị Kim Cương	X	17/08/90	02.50	07.00	
37	00456	Chung Thị Ly	X	14/02/90	01.75	07.25	
38	01471	Mai Quang Thiện		07/09/89	02.50	05.00	
39	00799	Phan Thị Phụng	X	22/06/87	04.50	05.00	
40	00539	Dương Thị Thủy Phương	X	11/02/90	02.00	07.25	
41	00173	Huỳnh Thị Kim Oanh	X	10/10/87	04.00	05.50	
42	00699	Nguyễn Thị Mỹ Cẩm	X	25/08/89	01.75	07.00	
43	01134	Thái Kim Ngân	X	01/08/89	08.50	00.00	

STT	SỐ BD	HỌ VÀ TÊN	NỮ	NGÀY SINH	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
					MÔN 1	MÔN 2	
44	00828	Phan Đặng Thu	X	08/07/89	03.25	06.00	
45	00766	Nguyễn Thị Hồng Lụa	X	08/09/87	03.50	04.75	
46	00890	Vũ Đình Ly		17/06/90	05.00	03.75	
47	00085	Đình Thị Diệu Hiền	X	22/02/90	02.50	07.00	
48	00824	Hoàng Thông		16/12/87	02.00	07.00	
49	01443	Lê Anh Kiệt		06/03/89	01.50	05.50	
50	01415	Trần Kim Phụng	X	11/03/79	05.50	02.00	
51	01192	Trần Phương Toàn		12/07/90	07.75	01.50	
52	01444	Phạm Nhật Lãng		09/04/90	02.50	04.50	
53	01038	Thạch Thị Tuyết	X	30/01/89	03.50	03.75	
54	00813	Nguyễn Thị Thanh	X	12/09/83	01.00	08.00	
55	00717	Võ Trần Thụy Thùy Dương	X	01/03/90	01.00	06.75	
56	01062	Nguyễn Thanh Cần		/ /87	07.75	01.00	
57	01412	Nguyễn Văn Hưng		16/09/87	05.50	02.00	
58	00833	Nguyễn Thị Thu Thủy	X	27/08/88	03.50	05.50	
59	01118	Lê Thị Phương Linh	X	26/12/88	08.00	01.25	
60	01068	Ngô Văn Chuột		19/01/86	07.75	01.00	
61	00213	Nguyễn Thị Hương Thảo	X	20/08/90	04.25	05.00	
62	01400	Lê Thị Trúc Linh	X	26/12/89	05.50	02.00	

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**  
*(Đã ký)*  
**Châu Văn Lược**